

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁN BỘ VIÊN CHỨC NHÀ TRƯỜNG THÁNG 03/2019
Dùng kết quả xếp loại thi đua để chi trả lương tăng thêm tháng 04/2019

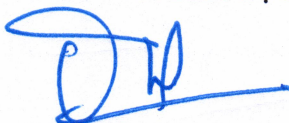
TT	Đơn Vị	Tổng số CB	Loại A		Loại B		Loại C		Loại D		Không xếp loại	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Ban Quản lý chương trình ETEP	2	1	50,0%	1	50,0%						
2	Ban Quản lý cơ sở II	24	4	16,7%	19	79,2%					1	4,2%
3	Ban Quản lý Đề án Ngoại ngữ Quốc gia	1			1	100,0%						
4	Khoa Giáo dục	39	7	17,9%	32	82,1%						
5	Khoa Giáo dục thể chất	19	3	15,8%	15	78,9%					1	5,3%
6	Khoa Kinh tế	59	10	16,9%	48	81,4%					1	1,7%
7	Khoa Luật	42	7	16,7%	31	73,8%					4	9,5%
8	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	52	8	15,4%	39	75,0%					5	9,6%
9	Khoa Xây dựng	46	8	17,4%	26	56,5%					12	26,1%
10	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	6	1	16,7%	5	83,3%						
11	Phòng Bảo vệ	1									1	100,0%
12	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	8	1	12,5%	7	87,5%						
13	Phòng Đào tạo	10	2	20,0%	8	80,0%						
14	Phòng Đào tạo Sau Đại học	7	1	14,3%	6	85,7%						
15	Phòng Hành chính Tổng hợp	16	3	18,8%	13	81,3%						
16	Phòng Kế hoạch - Tài chính	13	2	15,4%	11	84,6%						
17	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	6	1	16,7%	5	83,3%						
18	Phòng Quản trị và Đầu tư	28	5	17,9%	23	82,1%						
19	Phòng Thanh tra - Pháp chế	6	1	16,7%	5	83,3%						
20	Phòng Tổ chức Cán bộ	5			5	100,0%						
21	Trạm Y tế	8	1	12,5%	7	87,5%						
22	Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	5	1	20,0%	4	80,0%						
23	Trung tâm Công nghệ Thông tin	6	1	16,7%	5	83,3%						
24	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	12	2	16,7%	10	83,3%						
25	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	8	1	12,5%	7	87,5%						
26	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	14	2	14,3%	12	85,7%						
27	Trung tâm Giáo dục thường xuyên	10	2	20,0%	8	80,0%						
28	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh	6	1	16,7%	5	83,3%						
29	Trung tâm Nội trú	25	5	20,0%	20	80,0%						
30	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	32	6	18,8%	26	81,3%						
31	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	39	7	17,9%	30	76,9%	1	2,6%			1	2,6%
32	Trường THPT Chuyên	69	13	18,8%	54	78,3%					2	2,9%
33	Trường Thực hành Sư phạm	106	21	19,8%	81	76,4%					4	3,8%
34	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	10	6	60,0%	3	30,0%					1	10,0%
35	Văn phòng đại diện tại tỉnh Thanh Hóa	1			1	100,0%						
36	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	22	4	18,2%	13	59,1%					5	22,7%
37	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	47	9	19,1%	35	74,5%					3	6,4%
38	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	46	7	15,2%	30	65,2%					9	19,6%
39	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	42	8	19,0%	24	57,1%			1	2,4%	9	21,4%
40	Viện Sư phạm Tự nhiên	88	17	19,3%	63	71,6%					8	9,1%
41	Viện Sư phạm Xã hội	52	10	19,2%	40	76,9%					2	3,8%
Tổng số		1038	189	18,2%	778	75,0%	1	0,1%	1	0,1%	69	6,6%

NGƯỜI LẬP BIỂU



Phạm Thị Thanh Vân

PHÒNG THANH TRA GIÁO DỤC



PGS.TS Nguyễn Văn Phú

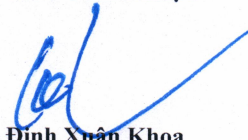
Nghệ An, ngày 10 tháng 04 năm 2019

PHÒNG TCCB



TS. Nguyễn Anh Dũng

DUYỆT BAN GIÁM HIỆU



GS.TS Đinh Xuân Khoa

KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁN BỘ VIÊN CHỨC NHÀ TRƯỜNG THÁNG 03/2019
Dùng kết quả xếp loại thi đua để chỉ trả lương tăng thêm tháng 04/2019

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
1	Bùi Thanh Thùy	Ban Quản lý chương trình ETEP	01/11/1989		x				
2	Lê Quang Vượng	Ban Quản lý chương trình ETEP	20/11/1973	x					
	Tổng	Ban Quản lý chương trình ETEP	2	1	1				
3	Bùi Thị Linh	Ban Quản lý cơ sở II	06/02/1980		x				
4	Bùi Trọng Dương	Ban Quản lý cơ sở II	26/08/1977		x				
5	Bùi Tuấn An	Ban Quản lý cơ sở II	30/07/1989		x				
6	Đặng Thị Ngọc	Ban Quản lý cơ sở II	20/05/1983		x				
7	Đinh Bạt Dũng	Ban Quản lý cơ sở II	08/03/1978		x				
8	Hà Thị Thanh Hải	Ban Quản lý cơ sở II	15/08/1980		x				
9	Hoàng Thị Hằng	Ban Quản lý cơ sở II	10/01/1985					x	Thai sản
10	Lê Công Việt	Ban Quản lý cơ sở II	30/06/1987		x				
11	Lê Đình Tri	Ban Quản lý cơ sở II	15/06/1986		x				
12	Nguyễn Anh Chương	Ban Quản lý cơ sở II	03/07/1978	x					
13	Nguyễn Đức Thông	Ban Quản lý cơ sở II	24/01/1983		x				
14	Nguyễn Hữu Hà	Ban Quản lý cơ sở II	08/05/1972		x				
15	Nguyễn Phi Chiến	Ban Quản lý cơ sở II	13/05/1986		x				
16	Nguyễn Thị Đạm	Ban Quản lý cơ sở II	20/09/1980		x				
17	Nguyễn Thị Phụng	Ban Quản lý cơ sở II	17/07/1976		x				
18	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Ban Quản lý cơ sở II	18/11/1973		x				
19	Nguyễn Thị Thanh Quyên	Ban Quản lý cơ sở II	27/10/1981	x					
20	Nguyễn Tiến Dũng (A)	Ban Quản lý cơ sở II	12/11/1974		x				
21	Phạm Anh Đức	Ban Quản lý cơ sở II	23/11/1975		x				
22	Phan Hữu Tiếp	Ban Quản lý cơ sở II	20/10/1985		x				
23	Phan Thị Giang	Ban Quản lý cơ sở II	05/01/1982	x					
24	Trần Anh Tuấn (C)	Ban Quản lý cơ sở II	20/06/1983	x					
25	Trần Hữu trí	Ban Quản lý cơ sở II	16/06/1972		x				
26	Võ Thị Hải Huyền	Ban Quản lý cơ sở II	07/01/1988		x				
	Tổng	Ban Quản lý cơ sở II	24	4	19			1	
27	Nguyễn Thị Minh Ngọc	Ban Quản lý Đề án Ngoại ngữ Quốc gia	18/08/1986		x				
	Tổng	Ban Quản lý Đề án Ngoại ngữ Quốc gia	1		1				
28	Bùi Văn Hùng	Khoa Giáo dục	03/09/1981		x				
29	Chê Thị Hải Linh	Khoa Giáo dục	25/03/1988		x				
30	Chu Thị Hà Thanh	Khoa Giáo dục	30/10/1973	x					
31	Chu Thị Thủy An	Khoa Giáo dục	20/07/1970		x				
32	Chu Trọng Tuấn	Khoa Giáo dục	15/04/1960		x				
33	Đặng Thị Tinh	Khoa Giáo dục	22/08/1979	x					
34	Dương Thị Linh	Khoa Giáo dục	19/01/1975		x				
35	Dương Thị Thanh Thanh	Khoa Giáo dục	26/12/1976	x					
36	Hồ Thị Hạnh	Khoa Giáo dục	14/04/1966		x				
37	Lê Công Phụng	Khoa Giáo dục	26/08/1961		x				
38	Lê Thực Anh	Khoa Giáo dục	08/12/1975	x					
39	Nguyễn Như An	Khoa Giáo dục	22/06/1976		x				
40	Nguyễn Thị Châu Giang	Khoa Giáo dục	24/10/1976		x				
41	Nguyễn Thị Hường (A)	Khoa Giáo dục	15/04/1964	x					
42	Nguyễn Thị Kỳ	Khoa Giáo dục	21/05/1989		x				
43	Nguyễn Thị Nhân	Khoa Giáo dục	03/04/1976		x				
44	Nguyễn Thị Phương Nhung (A)	Khoa Giáo dục	28/03/1981		x				
45	Nguyễn Thị Phương Nhung (B)	Khoa Giáo dục	04/12/1984		x				
46	Nguyễn Thị Phương Thảo (A)	Khoa Giáo dục	28/09/1976		x				
47	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Khoa Giáo dục	21/01/1977		x				
48	Nguyễn Thị Thanh Giang	Khoa Giáo dục	25/05/1970		x				
49	Nguyễn Thị Thu Hằng (A)	Khoa Giáo dục	12/04/1981		x				
50	Nguyễn Thị Thu Hạnh	Khoa Giáo dục	15/04/1980		x				
51	Nguyễn Tiến Dũng (B)	Khoa Giáo dục	13/11/1981		x				
52	Nguyễn Trung Kiên	Khoa Giáo dục	23/05/1989		x				
53	Nguyễn Việt Phương	Khoa Giáo dục	04/03/1989		x				
54	Phạm Lê Cường	Khoa Giáo dục	28/11/1979	x					
55	Phạm Minh Hùng	Khoa Giáo dục	19/08/1955		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
56	Phạm Thị Hải Châu	Khoa Giáo dục	28/05/1980		x				
57	Phạm Thị Huyền	Khoa Giáo dục	12/03/1976		x				
58	Phan Anh Tuấn	Khoa Giáo dục	16/10/1990		x				
59	Phan Huy Hà	Khoa Giáo dục	14/10/1982		x				
60	Phan Quốc Lâm	Khoa Giáo dục	01/01/1958		x				
61	Phan Thị Quỳnh Trang	Khoa Giáo dục	07/11/1996		x				
62	Thái Mạnh Thủy	Khoa Giáo dục	30/09/1978		x				
63	Trần Hằng Ly	Khoa Giáo dục	20/06/1991		x				
64	Trần Thị Hoàng Yến	Khoa Giáo dục	14/10/1974	x					
65	Trần Thị Thúy Nga (A)	Khoa Giáo dục	19/05/1980		x				
66	Võ Trọng Vinh	Khoa Giáo dục	02/08/1971		x				
	Tổng	Khoa Giáo dục	39	7	32				
67	Châu Hồng Thắng	Khoa Giáo dục thể chất	17/12/1971		x				
68	Đậu Bắc Sơn	Khoa Giáo dục thể chất	31/07/1971		x				
69	Đậu Thị bình Hương	Khoa Giáo dục thể chất	28/04/1973		x				
70	Dương Trọng Bình	Khoa Giáo dục thể chất	28/06/1980		x				
71	Lê Minh Hải (A)	Khoa Giáo dục thể chất	25/09/1962		x				
72	Lê Thị Như Quỳnh	Khoa Giáo dục thể chất	16/12/1990		x				
73	Ngô Thị Như Thơ	Khoa Giáo dục thể chất	03/08/1986		x				
74	Nguyễn Mạnh Hùng (A)	Khoa Giáo dục thể chất	06/12/1975		x				
75	Nguyễn Ngọc Việt	Khoa Giáo dục thể chất	03/03/1963		x				
76	Nguyễn Quốc Đăng	Khoa Giáo dục thể chất	15/02/1974	x					
77	Nguyễn Thị Lài	Khoa Giáo dục thể chất	23/08/1975		x				
78	Nguyễn Thị Loan	Khoa Giáo dục thể chất	18/12/1987					x	Đi học TT
79	Nguyễn Trí Lực	Khoa Giáo dục thể chất	20/07/1974		x				
80	Phạm Anh Vũ	Khoa Giáo dục thể chất	19/03/1990		x				
81	Phan Sinh	Khoa Giáo dục thể chất	01/04/1974	x					
82	Trần Đức Thành (B)	Khoa Giáo dục thể chất	28/03/1981		x				
83	Trần Thị Ngọc Lan	Khoa Giáo dục thể chất	22/03/1976		x				
84	Văn Đình Cường	Khoa Giáo dục thể chất	06/05/1980	x					
85	Võ Văn Đăng	Khoa Giáo dục thể chất	02/02/1982		x				
	Tổng	Khoa Giáo dục thể chất	19	3	15			1	
86	Bành Thị Thảo	Khoa Kinh tế	10/07/1989	x					
87	Cao Thị Thanh Vân	Khoa Kinh tế	06/12/1987		x				
88	Đặng Thành Cương	Khoa Kinh tế	25/10/1980		x				
89	Đặng Thủy Anh	Khoa Kinh tế	28/10/1982		x				
90	Đào Thị Loan	Khoa Kinh tế	25/04/1987		x				
91	Đoàn Thị Ngọc Hân	Khoa Kinh tế	10/02/1988		x				
92	Đường Thị Quỳnh Liên	Khoa Kinh tế	14/06/1979		x				
93	Hồ Mỹ Hạnh	Khoa Kinh tế	22/11/1977	x					
94	Hồ Thị Diệu ánh	Khoa Kinh tế	02/12/1979	x					
95	Hồ Thị Thủy Lê	Khoa Kinh tế	05/06/1989	x					
96	Hoàng Thị Cẩm Thương	Khoa Kinh tế	31/10/1987		x				
97	Hoàng Thị Thanh Huyền	Khoa Kinh tế	22/03/1985		x				
98	Hoàng Thị Thúy Vân	Khoa Kinh tế	19/02/1986		x				
99	Hoàng Thị Việt	Khoa Kinh tế	01/01/1988		x				
100	Lê Thị Hồng Phương (A)	Khoa Kinh tế	01/06/1975		x				
101	Lê Vũ Sao Mai	Khoa Kinh tế	05/11/1983	x					
102	Lương Thị Quỳnh Mai	Khoa Kinh tế	03/10/1990		x				
103	Ngô Hồng Nhung	Khoa Kinh tế	09/04/1986		x				
104	Ngô Thị Khánh Linh	Khoa Kinh tế	13/08/1988		x				
105	Nguyễn Anh Tú	Khoa Kinh tế	15/10/1989		x				
106	Nguyễn Đăng Bằng	Khoa Kinh tế	24/12/1952		x				
107	Nguyễn Đình Tiến	Khoa Kinh tế	10/02/1987		x				
108	Nguyễn Hoài Nam	Khoa Kinh tế	08/12/1981	x					
109	Nguyễn Hoàng Dũng	Khoa Kinh tế	27/12/1980		x				
110	Nguyễn Mai Hường	Khoa Kinh tế	06/05/1989		x				
111	Nguyễn Năng Hùng	Khoa Kinh tế	03/02/1990		x				
112	Nguyễn Thanh Huyền (A)	Khoa Kinh tế	22/08/1989		x				
113	Nguyễn Thế Lân	Khoa Kinh tế	20/11/1981		x				
114	Nguyễn Thị Anh Giang	Khoa Kinh tế	28/11/1986		x				
115	Nguyễn Thị Bích Liên	Khoa Kinh tế	19/08/1982		x				
116	Nguyễn Thị Bích Thủy (A)	Khoa Kinh tế	02/09/1986	x					
117	Nguyễn Thị Bích Thủy (B)	Khoa Kinh tế	14/10/1986		x				
118	Nguyễn Thị Diệu Thúy	Khoa Kinh tế	07/05/1986		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
119	Nguyễn Thị Hải Yến (B)	Khoa Kinh tế	29/07/1980		x				
120	Nguyễn Thị Hạnh Duyên	Khoa Kinh tế	03/11/1981		x				
121	Nguyễn Thị Mai Lê	Khoa Kinh tế	31/08/1987		x				
122	Nguyễn Thị Minh Phương	Khoa Kinh tế	05/04/1978	x					
123	Nguyễn Thị Thanh Hòa	Khoa Kinh tế	07/06/1981		x				
124	Nguyễn Thị Thu Cúc	Khoa Kinh tế	19/10/1978	x					
125	Nguyễn Thị Thủy Quỳnh	Khoa Kinh tế	01/07/1983		x				
126	Nguyễn Thị Thủy Vinh	Khoa Kinh tế	09/11/1977		x				
127	Nguyễn Thị Yến	Khoa Kinh tế	10/06/1992		x				
128	Nguyễn Văn Quỳnh (A)	Khoa Kinh tế	13/07/1989		x				
129	Phạm Thị Kim Yến	Khoa Kinh tế	07/11/1986		x				
130	Phạm Thị Thúy Hằng	Khoa Kinh tế	08/05/1983					x	Đi học TT
131	Phan Thị Nhật Linh	Khoa Kinh tế	14/11/1989	x					
132	Phan Thúy Thảo	Khoa Kinh tế	20/08/1985		x				
133	Trần Diệu Linh	Khoa Kinh tế	25/08/1992		x				
134	Trần Quang Bách	Khoa Kinh tế	26/11/1986		x				
135	Trần Thị Hoàng Mai	Khoa Kinh tế	22/04/1979		x				
136	Trần Thị Hồng Lam	Khoa Kinh tế	13/12/1991		x				
137	Trần Thị Lê Na	Khoa Kinh tế	08/07/1983		x				
138	Trần Thị Lưu Tâm	Khoa Kinh tế	15/07/1986		x				
139	Trần Thị Thanh Tâm	Khoa Kinh tế	07/02/1987		x				
140	Trần Thị Thanh Thủy	Khoa Kinh tế	20/02/1983		x				
141	Trần Thị Thúy Nga (B)	Khoa Kinh tế	08/04/1991		x				
142	Trần Văn Hào	Khoa Kinh tế	12/02/1979		x				
143	Trịnh Thị Hằng (A)	Khoa Kinh tế	16/07/1986		x				
144	Trương Thị Hoài	Khoa Kinh tế	09/11/1988		x				
	Tổng	Khoa Kinh tế	59	10	48			1	
145	Bùi Hạnh Phúc	Khoa Luật	30/08/1995		x				
146	Bùi Thị Phương Quỳnh	Khoa Luật	16/10/1984		x				
147	Bùi Thuận Yến	Khoa Luật	04/12/1988		x				
148	Cao Thị Ngọc yến	Khoa Luật	10/06/1989		x				
149	Chu Thị Trinh	Khoa Luật	25/07/1987		x				
150	Đặng Thị Phương Linh	Khoa Luật	23/03/1988					x	Đi học TT
151	Đinh Ngọc Thắng	Khoa Luật	20/07/1971	x					
152	Đinh Văn Liêm	Khoa Luật	21/10/1984	x					
153	Đoàn Minh Trang	Khoa Luật	01/05/1987		x				
154	Hà Thị Thúy	Khoa Luật	10/09/1987		x				
155	Hồ Thị Duyên	Khoa Luật	26/05/1984	x					
156	Hồ Thị Hải	Khoa Luật	13/05/1988		x				
157	Hồ Thị Nga	Khoa Luật	25/01/1984		x				
158	Hồ Trọng Hữu	Khoa Luật	04/08/1989	x					
159	Lê Hồng Hạnh	Khoa Luật	07/06/1987					x	Thai sản
160	Lê Thị Hoài Ân	Khoa Luật	12/12/1960		x				
161	Lê Thị Hồng Phương (B)	Khoa Luật	15/08/1983					x	Thai sản
162	Lê Thị Lý	Khoa Luật	02/03/1985		x				
163	Lê Văn Đức	Khoa Luật	04/05/1980	x					
164	Lưu Hoài Bảo	Khoa Luật	20/11/1984		x				
165	Ngô Thị Thu Hoài	Khoa Luật	16/01/1986		x				
166	Ngũ Thị Như Hoa	Khoa Luật	08/01/1987		x				
167	Nguyễn Mai Ly	Khoa Luật	07/04/1991		x				
168	Nguyễn Thị Bích Ngọc (B)	Khoa Luật	10/01/1986					x	Thai sản
169	Nguyễn Thị Hà (B)	Khoa Luật	16/03/1986		x				
170	Nguyễn Thị Hà Hạnh	Khoa Luật	11/07/1983		x				
171	Nguyễn Thị Hồng Nhật	Khoa Luật	20/12/1988		x				
172	Nguyễn Thị Mai Anh	Khoa Luật	18/07/1992		x				
173	Nguyễn Thị Mai Trang	Khoa Luật	02/11/1987		x				
174	Nguyễn Thị Phương Thảo (C)	Khoa Luật	01/04/1988		x				
175	Nguyễn Thị Phương Thảo (D)	Khoa Luật	13/07/1992		x				
176	Nguyễn Thị Thanh (C)	Khoa Luật	27/05/1983		x				
177	Nguyễn Thị Thanh Trâm (B)	Khoa Luật	26/12/1987		x				
178	Nguyễn Thị Thùy Dung	Khoa Luật	20/04/1988		x				
179	Nguyễn Văn Đại	Khoa Luật	10/01/1986		x				
180	Nguyễn Văn Dũng	Khoa Luật	07/08/1974		x				
181	Phạm Thị Huyền Sang	Khoa Luật	08/05/1984	x					
182	Phạm Thị Thúy Liễu	Khoa Luật	17/03/1980	x					

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
183	Phan Nữ Hiền Oanh	Khoa Luật	09/01/1987		x				
184	Trần Thị Vân Trà	Khoa Luật	20/04/1983		x				
185	Trịnh Thị Hằng (B)	Khoa Luật	21/12/1989		x				
186	Võ Thị Thủy Hằng	Khoa Luật	04/02/1977		x				
	Tổng	Khoa Luật	42	7	31			4	
187	Cao Thị Phương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	28/01/1971		x				
188	Đinh Thị Mai Anh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	02/12/1990	x					
189	Dương Đức Ánh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	26/06/1990		x				
190	Hoàng Tăng Đức	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	02/01/1974		x				
191	Hoàng Thị Chung	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	30/04/1975		x				
192	Lê Diệu Linh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	15/03/1995					x	Đi học TT
193	Lê Hùng Việt	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	29/03/1986		x				
194	Lê Hữu Thành Trung	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	07/08/1995					x	Đi học TT
195	Lê Minh Tân	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	15/11/1990	x					
196	Lê Thái Bình	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	01/01/1976		x				
197	Lê Thị Thanh Bình	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	24/10/1987	x					
198	Lê Thị Thúy Hà (A)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	04/01/1975	x					
199	Lê Thị Tuyết Hạnh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	20/01/1981		x				
200	Lưu Ngọc Bảo	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	14/11/1968		x				
201	Ngô Đình Phương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	03/09/1958		x				
202	Nguyễn Duy Bình (B)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	09/09/1975		x				
203	Nguyễn Hữu Quyết	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	14/09/1979		x				
204	Nguyễn Lê Hoài Thu	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	09/11/1975		x				
205	Nguyễn Thị Bích Hiền (B)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	21/05/1980		x				
206	Nguyễn Thị Hiền Lương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	22/09/1979		x				
207	Nguyễn Thị Hồng Thắm (A)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	05/07/1978		x				
208	Nguyễn Thị Kim Anh (A)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	19/10/1979		x				
209	Nguyễn Thị Lam Giang	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	18/09/1980		x				
210	Nguyễn Thị Lan Hương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	16/02/1976		x				
211	Nguyễn Thị Lan Phương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	13/11/1972		x				
212	Nguyễn Thị Lành	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	10/09/1978		x				
213	Nguyễn Thị Liên (A)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	15/05/1974		x				
214	Nguyễn Thị Phương Thảo (B)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	15/02/1985		x				
215	Nguyễn Thị Quỳnh Trang (B)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	25/05/1985		x				
216	Nguyễn Thị Tô Hằng	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	30/05/1988		x				
217	Nguyễn Thị Tường	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	31/08/1970		x				
218	Nguyễn Thị Tuyết Hồng	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	14/04/1980		x				
219	Nguyễn Thị Vân Lam	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	10/10/1974					x	Đi học TT
220	Nguyễn Văn Anh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	19/11/1994		x				
221	Nguyễn Xuân Bình	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	26/04/1957		x				
222	Phạm Thị Lương Giang	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	17/07/1982		x				
223	Phạm Xuân Sơn	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	22/06/1973		x				
224	Phan Thị Đào Quyên	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	28/06/1991	x					
225	Phan Thị Hương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	20/03/1972		x				
226	Thái Anh Tuấn	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	20/09/1973		x				
227	Trần Giang Nam	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	12/07/1974		x				
228	Trần Thanh Tú	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	06/05/1984					x	Đi học TT
229	Trần Thị Hào	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	20/03/1988					x	Đi học TT
230	Trần Thị Khánh Tùng	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	08/05/1977	x					
231	Trần Thị Ngọc Yên	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	05/08/1980		x				
232	Trần Thị Phương Thảo	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	19/07/1980	x					
233	Trần Thị Thu Trang	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	19/08/1990		x				
234	Trần Thị Vân Anh (A)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	19/08/1979	x					
235	Trương Thị Minh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	14/09/1977		x				
236	Võ thị Hồng Minh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	20/08/1971		x				
237	Vũ Thị Hà	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	07/05/1964		x				
238	Vũ Thị Việt Hương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	17/07/1970		x				
	Tổng	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	52	8	39			5	
239	Cao Thị Hào	Khoa Xây dựng	10/02/1990		x				
240	Đặng Huy Khánh	Khoa Xây dựng	02/09/1980		x				
241	Đinh Văn Dũng	Khoa Xây dựng	28/10/1991		x				
242	Đoàn Thị Minh Huyền	Khoa Xây dựng	16/03/1977		x				
243	Đoãn Thị Thùy Hương	Khoa Xây dựng	15/06/1989		x				
244	Hồ Viết Chương	Khoa Xây dựng	30/09/1980		x				
245	Lê Thanh Hải	Khoa Xây dựng	25/06/1979	x					

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
246	Nguyễn Căn Ngôn	Khoa Xây dựng	01/12/1981		x				
247	Nguyễn Đức Xuân	Khoa Xây dựng	10/08/1976		x				
248	Nguyễn Duy Duân	Khoa Xây dựng	13/04/1985					x	Đi học TT
249	Nguyễn Duy Khánh	Khoa Xây dựng	29/11/1990	x					
250	Nguyễn Hữu Cường	Khoa Xây dựng	03/12/1983		x				
251	Nguyễn Mạnh Hùng (c)	Khoa Xây dựng	14/08/1992		x				
252	Nguyễn Thị Diệu Thùy	Khoa Xây dựng	21/05/1988		x				
253	Nguyễn Thị Duyên (B)	Khoa Xây dựng	16/03/1983		x				
254	Nguyễn Thị Kiều Vinh	Khoa Xây dựng	02/07/1978		x				
255	Nguyễn Thị Quỳnh	Khoa Xây dựng	20/11/1989		x				
256	Nguyễn Thị Thanh Tùng	Khoa Xây dựng	25/10/1984		x				
257	Nguyễn Thị Thu Hằng (B)	Khoa Xây dựng	23/09/1984		x				
258	Nguyễn Thị Thu Hiền (C)	Khoa Xây dựng	09/06/1985		x				
259	Nguyễn Tiến Hồng	Khoa Xây dựng	23/10/1987	x					
260	Nguyễn Trọng Hà	Khoa Xây dựng	25/04/1980	x					
261	Nguyễn Trọng Kiên	Khoa Xây dựng	16/09/1982		x				
262	Nguyễn Tuấn Anh	Khoa Xây dựng	23/10/1987					x	Đi học TT
263	Nguyễn Văn Hóa	Khoa Xây dựng	17/05/1987					x	Đi học TT
264	Nguyễn Văn Quang	Khoa Xây dựng	24/04/1984					x	Đi học TT
265	Nguyễn Văn Tuấn (B)	Khoa Xây dựng	08/03/1988					x	Đi học TT
266	Nguyễn Xuân Hiệu	Khoa Xây dựng	18/10/1994	x					
267	Phạm Hồng Sơn	Khoa Xây dựng	20/05/1977		x				
268	Phạm Ngọc Minh	Khoa Xây dựng	22/10/1987					x	Đi học TT
269	Phạm Thị Hiền Lương	Khoa Xây dựng	20/04/1982					x	Đi học TT
270	Phan Đình Quốc	Khoa Xây dựng	30/04/1989					x	Đi học TT
271	Phan Hải Trường	Khoa Xây dựng	20/06/1985		x				
272	Phan Huy Thiện	Khoa Xây dựng	19/05/1977					x	Đi học TT
273	Phan Thị Dung	Khoa Xây dựng	10/06/1964		x				
274	Phan Văn Long	Khoa Xây dựng	25/08/1988		x				
275	Phan Văn Phúc	Khoa Xây dựng	10/06/1988					x	Đi học TT
276	Phan Văn Tiến	Khoa Xây dựng	10/10/1984	x					
277	Phan Xuân Thục	Khoa Xây dựng	04/05/1991		x				
278	Thái Đức Kiên	Khoa Xây dựng	21/03/1978					x	Đi học TT
279	Trần Cao Thắng	Khoa Xây dựng	22/08/1960		x				
280	Trần Ngọc Long	Khoa Xây dựng	20/10/1977	x					
281	Trần Việt Linh	Khoa Xây dựng	08/07/1988					x	Đi học TT
282	Trần Xuân Vinh	Khoa Xây dựng	20/11/1989		x				
283	Võ Trọng Cường	Khoa Xây dựng	24/03/1989	x					
284	Vũ Xuân Hùng	Khoa Xây dựng	22/11/1979		x				
	Tổng	Khoa Xây dựng	46	8	26			12	
285	Cao Thị Anh Tú	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	01/01/1978		x				
286	Đinh Trí Dũng	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	13/08/1959		x				
287	Nguyễn Hồng Quảng	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	08/02/1970		x				
288	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	Nhà xuất bản Đại học Vinh	13/07/1982		x				
289	Phan Quốc Trường	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	23/03/1981		x				
290	Trịnh Thị Thanh	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	21/04/1984	x					
	Tổng	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	6	1	5				
291	Lê Công Kiêm	Phòng Bảo vệ	02/09/1970					x	Nghỉ ốm
	Tổng	Phòng Bảo vệ	1					1	
292	Đặng Thị Thu	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	20/09/1978	x					
293	Hoàng Ngọc Diệp	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	30/06/1974		x				
294	Hoàng Thị Minh Thu	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	17/08/1973		x				
295	Hứa Minh Trí	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	15/02/1994		x				
296	Lê Trần Nam	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	31/08/1985		x				
297	Mai Xuân Nguyên	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	10/10/1989		x				
298	Nguyễn Lê Quang	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	19/10/1978		x				
299	Nguyễn Thanh Sơn (B)	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	01/10/1989		x				
	Tổng	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	8	1	7				
300	Đào Quang Thắng	Phòng Đào tạo	10/03/1979		x				
301	Hồ Việt Dũng	Phòng Đào tạo	09/07/1982		x				
302	Hồ Xuân Thủy	Phòng Đào tạo	13/10/1982		x				
303	Lê Khắc Phong	Phòng Đào tạo	23/01/1980	x					
304	Nguyễn Thanh Lam	Phòng Đào tạo	20/01/1980		x				
305	Nguyễn Thanh Mỹ	Phòng Đào tạo	30/10/1971		x				
306	Nguyễn Thành Vinh	Phòng Đào tạo	25/07/1974		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
307	Phan Anh Hùng	Phòng Đào tạo	03/02/1978		x				
308	Phan Hùng Thư	Phòng Đào tạo	09/07/1978		x				
309	Trần Bá Tiến	Phòng Đào tạo	02/11/1972	x					
	Tổng	Phòng Đào tạo	10	2	8				
310	Đinh Phan Khôi	Phòng Đào tạo Sau Đại học	16/07/1971		x				
311	Đinh Trung Thành	Phòng Đào tạo Sau Đại học	20/04/1970		x				
312	Nguyễn Thị Hải Sinh	Phòng Đào tạo Sau Đại học	28/10/1973		x				
313	Nguyễn Thị Hương (A)	Phòng Đào tạo Sau Đại học	15/11/1977		x				
314	Nguyễn Tiến Cường	Phòng Đào tạo Sau Đại học	19/07/1975	x					
315	Nguyễn Văn Thuận	Phòng Đào tạo Sau Đại học	30/05/1970		x				
316	Thái Thị Hồng Vinh	Phòng Đào tạo Sau Đại học	14/04/1985		x				
	Tổng	Phòng Đào tạo Sau Đại học	7	1	6				
317	Đoàn Thị Thúy	Phòng Hành chính Tổng hợp	11/06/1985	x					
318	Hoàng Hà Nam	Phòng Hành chính Tổng hợp	14/02/1988		x				
319	Hoàng Thị Thu Hường	Phòng Hành chính Tổng hợp	22/08/1979		x				
320	Lê Đức Thắng	Phòng Hành chính Tổng hợp	11/05/1978		x				
321	Lê Minh Giang	Phòng Hành chính Tổng hợp	10/05/1980	x					
322	Lê Thanh Trung	Phòng Hành chính Tổng hợp	16/04/1991		x				
323	Lê Thị Hải Yến	Phòng Hành chính Tổng hợp	22/07/1985		x				
324	Lê Thị Mai (B)	Phòng Hành chính Tổng hợp	01/10/1988		x				
325	Lê Văn Thông	Phòng Hành chính Tổng hợp	12/03/1971		x				
326	Nguyễn Anh Lương	Phòng Hành chính Tổng hợp	25/03/1983		x				
327	Nguyễn Hồng Soa	Phòng Hành chính Tổng hợp	29/10/1972	x					
328	Nguyễn Hữu Đường	Phòng Hành chính Tổng hợp	07/10/1975		x				
329	Nguyễn Mạnh Hùng (B)	Phòng Hành chính Tổng hợp	18/12/1981		x				
330	Nguyễn Quốc Dũng	Phòng Hành chính Tổng hợp	06/12/1974		x				
331	Nguyễn Thị Thu Hương (A)	Phòng Hành chính Tổng hợp	23/09/1972		x				
332	Phạm Thị Hiền	Phòng Hành chính Tổng hợp	17/07/1976		x				
	Tổng	Phòng Hành chính Tổng hợp	16	3	13				
333	Đậu Đăng Tuấn	Phòng Kế hoạch - Tài chính	04/03/1972	x					
334	Đinh Thế Phú	Phòng Kế hoạch - Tài chính	06/09/1990		x				
335	Hoàng Việt Dũng	Phòng Kế hoạch - Tài chính	15/05/1983	x					
336	Nguyễn Bắc Giang	Phòng Kế hoạch - Tài chính	13/07/1982		x				
337	Nguyễn Công Hoàng	Phòng Kế hoạch - Tài chính	15/08/1985		x				
338	Nguyễn Thị Thu Hiền (B)	Phòng Kế hoạch - Tài chính	24/03/1983		x				
339	Nguyễn Thị Trà Giang	Phòng Kế hoạch - Tài chính	27/11/1983		x				
340	Trần Đình Diệu	Phòng Kế hoạch - Tài chính	08/07/1983		x				
341	Trần Thị Lương	Phòng Kế hoạch - Tài chính	19/10/1989		x				
342	Trần Thị Thanh Xuân (A)	Phòng Kế hoạch - Tài chính	08/01/1979		x				
343	Trần Thị Thu Liên	Phòng Kế hoạch - Tài chính	20/10/1981		x				
344	Trần Thị Việt Anh	Phòng Kế hoạch - Tài chính	29/12/1978		x				
345	Trịnh Thị Dung	Phòng Kế hoạch - Tài chính	10/03/1981		x				
	Tổng	Phòng Kế hoạch - Tài chính	13	2	11				
346	Bùi Văn Dũng (B)	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	13/08/1969		x				
347	Đinh Đức Tài	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	04/02/1973		x				
348	Lê Tuấn Dũng	Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế	27/06/1991		x				
349	Nguyễn Văn Hải (A)	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	02/09/1977	x					
350	Phan Thế Hoa	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	25/10/1978		x				
351	Trần Thị Thái	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	11/02/1982		x				
	Tổng	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	6	1	5				
352	Âu Chiến Thắng	Phòng Quản trị và Đầu tư	23/06/1985		x				
353	Đặng Thị Trúc	Phòng Quản trị và Đầu tư	01/12/1977		x				
354	Đinh Hồng Tiến	Phòng Quản trị và Đầu tư	01/01/1984	x					
355	Hoàng Ngọc Dũng	Phòng Quản trị và Đầu tư	01/06/1987		x				
356	Lê Thanh Tùng	Phòng Quản trị và Đầu tư	15/10/1982		x				
357	Lê Văn Hải	Phòng Quản trị và Đầu tư	20/10/1960		x				
358	Lê Văn Quý	Phòng Quản trị và Đầu tư	24/08/1979		x				
359	Ngũ Duy Dũng	Phòng Quản trị và Đầu tư	22/09/1962		x				
360	Nguyễn Cảnh Thái	Phòng Quản trị và Đầu tư	24/07/1983		x				
361	Nguyễn Đình Thắng	Phòng Quản trị và Đầu tư	27/10/1973		x				
362	Nguyễn Hữu Sáng	Phòng Quản trị và Đầu tư	01/09/1962	x					
363	Nguyễn Thị Như Hoa	Phòng Quản trị và Đầu tư	12/05/1981		x				
364	Nguyễn Thị Tùng	Phòng Quản trị và Đầu tư	16/09/1966		x				
365	Nguyễn Việt Thanh	Phòng Quản trị và Đầu tư	24/09/1984		x				
366	Nguyễn Xuân Thắng	Phòng Quản trị và Đầu tư	14/10/1961		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
367	Phạm Tuấn Anh	Phòng Quản trị và Đầu tư	01/08/1986		x				
368	Phan Sỹ Mỹ	Phòng Quản trị và Đầu tư	03/02/1982		x				
369	Phan Thị Ngọc Bé	Phòng Quản trị và Đầu tư	23/11/1981		x				
370	Phan Thị Thu Hiền (B)	Phòng Quản trị và Đầu tư	24/10/1983		x				
371	Thái Minh Phúc	Phòng Quản trị và Đầu tư	19/10/1974	x					
372	Trần Anh Tuấn (A)	Phòng Quản trị và Đầu tư	15/07/1979		x				
373	Trần Đình Luân	Phòng Quản trị và Đầu tư	05/04/1972	x					
374	Trần Hoài Nam	Phòng Quản trị và Đầu tư	20/08/1992		x				
375	Trần Thị Thanh Nhân	Phòng Quản trị và Đầu tư	19/09/1981		x				
376	Trần Thị Tú Anh	Phòng Quản trị và Đầu tư	24/06/1968		x				
377	Trương Nhật Linh	Phòng Quản trị và Đầu tư	26/03/1982		x				
378	Võ Văn Vịnh	Phòng Quản trị và Đầu tư	10/05/1967		x				
379	Vũ Mạnh Hùng	Phòng Quản trị và Đầu tư	25/11/1986	x					
	Tổng	Phòng Quản trị và Đầu tư	28	5	23				
380	Đậu Thị Kim Chung	Phòng Thanh tra - Pháp chế	10/10/1980		x				
381	Lê Danh Bình	Phòng Thanh tra - Pháp chế	01/01/1974		x				
382	Nguyễn Thị Quỳnh Nga (B)	Phòng Thanh tra - Pháp chế	15/03/1985		x				
383	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Phòng Thanh tra - Pháp chế	22/07/1984		x				
384	Nguyễn Văn Phú	Phòng Thanh tra - Pháp chế	10/03/1972	x					
385	Trần Đình Bắc	Phòng Thanh tra - Pháp chế	24/08/1977		x				
	Tổng	Phòng Thanh tra - Pháp chế	6	1	5				
386	Hà Văn Ba	Phòng Tổ chức cán bộ	08/09/1969		x				
387	Nguyễn Anh Dũng	Phòng Tổ chức cán bộ	12/11/1977		x				
388	Nguyễn Thị Xuân Lộc	Phòng Tổ chức cán bộ	03/01/1976		x				
389	Phạm Đình Mạnh	Phòng Tổ chức cán bộ	02/09/1988		x				
390	Phạm Thị Thanh Vân	Phòng Tổ chức cán bộ	02/03/1992		x				
	Tổng	Phòng Tổ chức cán bộ	5		5				
391	Cao Thị Thanh Yên	Trạm Y tế	18/07/1976		x				
392	Đặng Thị Tịnh	Trạm Y tế	20/12/1966		x				
393	Đường Hải Hồng	Trạm Y tế	17/01/1973		x				
394	Nguyễn Hoàng Hà	Trạm Y tế	09/02/1973		x				
395	Nguyễn Thị Đức Hạnh	Trạm Y tế	23/08/1975		x				
396	Nguyễn Thị Hiền	Trạm Y tế	10/07/1971		x				
397	Nguyễn Thị Mai Phương	Trạm Y tế	12/07/1972		x				
398	Thái Thị Tân	Trạm Y tế	19/11/1967	x					
	Tổng	Trạm Y tế	8	1	7				
399	Lê Duy Linh	Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	12/01/1979	x					
400	Nguyễn Thị Bích Hiền (A)	Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	09/09/1975		x				
401	Phạm Thị Tuyên	Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	07/11/1977		x				
402	Tăng Thị Thanh Sang	Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	19/05/1980		x				
403	Trịnh Thị Bích	Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	28/12/1985		x				
	Tổng	Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	5	1	4				
404	Hà Minh Hải	Trung tâm Công nghệ thông tin	15/04/1979		x				
405	Lê Văn Tấn	Trung tâm Công nghệ thông tin	04/11/1978	x					
406	Lương Hồng Phong	Trung tâm Công nghệ thông tin	25/05/1979		x				
407	Nguyễn Tuấn Nghĩa	Trung tâm công nghệ thông tin	10/03/1987		x				
408	Nguyễn Vĩnh Hà	Trung tâm Công nghệ thông tin	09/05/1980		x				
409	Vũ Chí Cường	Trung tâm Công nghệ thông tin	20/11/1975		x				
	Tổng	Trung tâm Công nghệ thông tin	6	1	5				
410	Đinh Thị Nga	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	20/08/1979	x					
411	Lê Việt Dũng	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	19/03/1980		x				
412	Nguyễn Huy Hùng	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	14/02/1979		x				
413	Nguyễn Mai Phương	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	26/08/1985		x				
414	Nguyễn Minh Hiền	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	06/05/1964		x				
415	Nguyễn Ngọc Hiếu	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	22/09/1980		x				
416	Nguyễn Thị Hương Trà	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	09/08/1987		x				
417	Nguyễn Thị Kim Nhung	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	04/02/1988		x				
418	Nguyễn Thị Ngọc Hà (B)	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	18/06/1988		x				
419	Thái Thị Kim Oanh	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	28/06/1979	x					
420	Trần Thanh Huyền	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	03/09/1989		x				
421	Trần Thị Hằng	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	12/10/1971		x				
	Tổng	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	12	2	10				
422	Đoàn Văn Minh	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	07/12/1980		x				
423	Hồ Thị Dung	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	26/06/1986		x				
424	Lê Công Đức	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	08/08/1982		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
425	Nguyễn Ngọc Quyên	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	16/05/1986		X				
426	Phạm Thị Quỳnh Như	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	02/07/1981	X					
427	Phan Thị Thủy	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	28/09/1965		X				
428	Trần Châu Thành	Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	20/02/1971		X				
429	Trần Văn Phúc	Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	20/04/1992		X				
	Tổng	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	8	1	7				
430	Bùi Đức Công	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh			X				
431	Đoàn Quang Dũng	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh	08/07/1987		X				
432	Lê Duy Hiếu	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh	20/02/1984		X				
433	Lưu Văn Mạnh	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	18/11/1995	X					
434	Nguyễn Đình Lưu	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh			X				
435	Nguyễn Đình Phi	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh	20/02/1988		X				
436	Nguyễn Hùng Cường	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh			X				
437	Nguyễn Minh Quyết	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	25/07/1991		X				
438	Nguyễn Ngọc Dũng	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh		X					
439	Nguyễn Thế Tiến	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh	01/06/1987		X				
440	Phạm Thế Dũng	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh			X				
441	Trần Văn Long	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh	06/10/1989		X				
442	Trần Văn Phú	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh			X				
443	Trần Văn Thông	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh			X				
	Tổng	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh	14	2	12				
444	Bùi Văn Dũng (A)	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	19/10/1961	X					
445	Hoàng Thị Lê	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	25/02/1991		X				
446	Lê Hoài Thanh	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	20/02/1966		X				
447	Lê Văn Hậu	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	20/05/1961	X					
448	Ngô Đức Nhân	Trung tâm Giáo dục thường xuyên	04/12/1970		X				
449	Nguyễn Đình Tuấn	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	10/12/1977		X				
450	Nguyễn Thanh Sơn (A)	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	03/04/1980		X				
451	Nguyễn Văn Quỳnh (B)	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	05/02/1986		X				
452	Phạm Tiến Đông	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	30/01/1983		X				
453	Phùng Quang Dương	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	30/07/1978		X				
	Tổng	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	10	2	8				
454	Giản Hoàng Anh	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh	22/04/1984		X				
455	Mai Văn Chung	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh	16/11/1976	X					
456	Nguyễn Đình Huy	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh	26/04/1972		X				
457	Nguyễn Thị Minh	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh	22/04/1980		X				
458	Nguyễn Thị Thanh (D)	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh	01/05/1978		X				
459	Trần Đình Quang	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh	09/08/1966		X				
	Tổng	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh	6	1	5				
460	Bùi Thị Liên	Trung tâm Nội trú	12/07/1990	X					
461	Đặng Ngọc Dũng	Trung tâm Nội trú	07/08/1965	X					
462	Đinh Nho Lâm	Trung tâm Nội trú	08/10/1989		X				
463	Đinh Trọng Thành	Trung tâm Nội trú	01/02/1960		X				
464	Hà Thị Minh Trang	Trung tâm Nội trú	29/10/1992		X				
465	Hoàng Thị Hương Giang	Trung tâm Nội trú	06/05/1976		X				
466	Lê Như Lai	Trung tâm Nội trú	25/08/1989		X				
467	Nguyễn Hoàng An	Trung tâm Nội trú	02/09/1975		X				
468	Nguyễn Kim Từ	Trung tâm Nội trú	17/04/1963	X					
469	Nguyễn Phương Thảo	Trung tâm Nội trú	27/11/1981		X				
470	Nguyễn Thị Bích Thủy (E)	Trung tâm Nội trú	16/10/1987		X				
471	Nguyễn Thị Hương (D)	Trung tâm Nội trú	26/07/1981		X				
472	Nguyễn Thị Linh	Trung tâm Nội trú	25/10/1988		X				
473	Nguyễn Thị Mai	Trung tâm Nội trú	20/09/1986		X				
474	Nguyễn Thị Quỳnh Trang (A)	Trung tâm Nội trú	27/03/1978		X				
475	Nguyễn Thị Sen	Trung tâm Nội trú	08/08/1984		X				
476	Nguyễn Vinh Quang	Trung tâm Nội trú	12/03/1986		X				
477	Phạm Ngọc Luận	Trung tâm Nội trú	02/08/1968	X					
478	Phạm Thị Hoài Thanh	Trung tâm Nội trú	19/10/1980		X				
479	Phan Thị Thủy	Trung tâm Nội trú	10/07/1990		X				
480	Tô Thị Thanh Hương	Trung tâm Nội trú	02/04/1989		X				
481	Trần Minh Công	Trung tâm Nội trú	02/09/1962		X				
482	Trần Thị Thu Chung	Trung tâm Nội trú	14/11/1969		X				
483	Võ Quang Cường	Trung tâm Nội trú	11/06/1982		X				
484	Võ Thị Định	Trung tâm Nội trú	18/05/1966	X					
	Tổng	Trung tâm Nội trú	25	5	20				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
485	Bùi Thị Hương Sen	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	20/11/1974		x				
486	Cao Thị Thủy	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	03/10/1985		x				
487	Đinh Thị Quỳnh mai	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	29/06/1988		x				
488	Dương Thị Thanh Nga	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	01/05/1985		x				
489	Hồ Thị Oanh	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	22/09/1990		x				
490	Hoàng Thị Nga (B)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	14/03/1979		x				
491	Lâm Thu Trang	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	28/09/1986		x				
492	Lê Thị Thơ	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	01/11/1983		x				
493	Lê Thị Vân Anh (B)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	01/01/1979		x				
494	Lê Thị Xuân	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	08/02/1983		x				
495	Lưu Vân Anh	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	27/03/1986		x				
496	Ngô Thị Thúy Lan	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	13/06/1980		x				
497	Nguyễn Đức Bình	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	01/10/1974		x				
498	Nguyễn Thái Sơn (B)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	20/08/1978	x					
499	Nguyễn Thị Châu (A)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	15/05/1964		x				
500	Nguyễn Thị Hà Giang (A)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	04/12/1977	x					
501	Nguyễn Thị Hải Yến C	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	09/11/1983	x					
502	Nguyễn Thị Hải Yến D	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	20/09/1982		x				
503	Nguyễn Thị Mơ	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	06/03/1970		x				
504	Nguyễn Thị Mỹ Dung	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	09/03/1976		x				
505	Nguyễn Thị Nhân	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	11/01/1986		x				
506	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa (B)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	23/12/1983	x					
507	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	03/04/1978		x				
508	Nguyễn Thị Thương (A)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	30/05/1981		x				
509	Nguyễn Tuấn Minh	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	01/07/1976		x				
510	Ông Thị Kim Ngân	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	10/10/1978		x				
511	Phạm Duy Hải	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	08/03/1975		x				
512	Phạm Thị Hoài Phương	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	18/06/1977		x				
513	Phan Văn Tài	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	02/09/1971		x				
514	Thái Thị Hoa	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	22/08/1965	x					
515	Trần Thị Như Quỳnh	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	20/03/1984		x				
516	Vũ Duy Hiệp	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	13/10/1964	x					
	Tổng	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	32	6	26				
517	Cao Xuân Thiệu	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	27/08/1984		x				
518	Chu Thị Ngọc Diệp	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	01/12/1979		x				
519	Chu Thị Thanh Lâm	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	31/10/1974		x				
520	Đoàn Thị Minh Khai	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	20/01/1983		x				
521	Dương Trung Nguyễn	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	01/03/1981	x					
522	Hồ Thị Hải Yến	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	19/12/1980		x				
523	Hoàng Vĩnh Phú	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	29/08/1978	x					
524	Lê Thị Dung	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	14/01/1976		x				
525	Lê Thị Hoa	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	08/02/1982		x				
526	Lê thị Hồng Lam	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	09/08/1974		x				
527	Lê Thị Thu	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	10/12/1981		x				
528	Lê Thị Thu Hiệp	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	22/12/1983		x				
529	Lê Tiến Thành	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	20/07/1978		x				
530	Lê Viết Đồng	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	06/01/1980	x					
531	Lương Thị Yên Nga	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	08/06/1985		x				
532	Nghiêm Thăng Hùng	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	19/12/1976			x			Vi phạm quy định quản lý tài sản công
533	Ngô Sỹ Khánh	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	01/09/1992		x				
534	Ngô Thị Thủy Hà	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	07/05/1980		x				
535	Nguyễn Đình Anh	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	03/09/1978	x					
536	Nguyễn Doãn Chung	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	20/09/1980		x				
537	Nguyễn Lê Thăng	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	30/05/1978		x				
538	Nguyễn Thế Tân	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	25/05/1971		x				
539	Nguyễn Thị Bình	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	27/08/1976	x					
540	Nguyễn Thị Hòa (B)	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	13/03/1982		x				
541	Nguyễn Thị Hoài Phương	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	12/11/1980		x				
542	Nguyễn Thị Kim Chung	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	30/03/1981		x				
543	Nguyễn Thị Nguyệt	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	28/09/1993		x				
544	Nguyễn Thị Nhã	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	19/05/1982	x					
545	Nguyễn Thị Tâm (A)	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	09/12/1982		x				
546	Nguyễn Thị Thu Hiền (A)	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	10/11/1979		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
547	Nguyễn Thị Vui	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	14/06/1977		x				
548	Nguyễn Văn Hải (B)	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	08/03/1983		x				
549	Phạm Thị Chi	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	18/11/1987		x				
550	Phùng Văn Hào	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	20/08/1976					x	
551	Thái Thanh Tịnh	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	27/01/1983		x				
552	Trần Quang Trung	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	31/03/1986		x				
553	Trịnh Thị Thanh Hà	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	01/01/1984	x					
554	Trương Văn Bé	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	05/12/1983		x				
555	Văn Thị Tâm	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	16/02/1969		x				
	Tổng	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	39	7	30	1		1	
556	Bùi Thị Thu Hiền	Trường THPT Chuyên	20/01/1978		x				
557	Đặng Đình Hùng	Trường THPT Chuyên	04/09/1987		x				
558	Đặng Việt Hà	Trường THPT Chuyên	04/01/1985		x				
559	Đoàn Thị Hạnh	Trường THPT Chuyên	06/07/1971		x				
560	Hồ Đức Hạnh	Trường THPT Chuyên	08/08/1976		x				
561	Hồ Thị Hương Trà	Trường THPT Chuyên	26/02/1977		x				
562	Hoàng Đình Tiến	Trường THPT Chuyên	17/08/1973		x				
563	Hoàng Thị Khánh Linh	Trường THPT Chuyên	28/04/1983		x				
564	Hoàng Thị Liên	Trường THPT Chuyên	06/01/1980					x	Nghỉ không lương
565	Hoàng Thị Minh Thắng	Trường THPT Chuyên	07/12/1976		x				
566	Hoàng Thị Quỳnh Như	Trường THPT Chuyên	11/12/1972	x					
567	Hoàng Thị Thúy Hương	Trường THPT Chuyên	03/11/1973	x					
568	Hoàng Thị Tổ Yên	Trường THPT Chuyên	22/07/1973		x				
569	Lê Đức Sứ	Trường THPT Chuyên	27/02/1985		x				
570	Lê Khánh Hưng	Trường THPT Chuyên	13/06/1983		x				
571	Lê Mạnh Linh	Trường THPT Chuyên	13/10/1984		x				
572	Lê Thị Hiền Anh	Trường THPT Chuyên	26/11/1980		x				
573	Lê Thị Mai (A)	Trường THPT Chuyên	14/06/1973		x				
574	Lê Thị Ngọc	Trường THPT Chuyên	05/04/1983		x				
575	Lê Thị Vân Anh (A)	Trường THPT Chuyên	08/02/1979		x				
576	Lê Việt Hương	Trường THPT Chuyên	09/04/1975		x				
577	Lê Xuân Sơn	Trường THPT Chuyên	20/12/1972	x					
578	Lương Văn Tường	Trường THPT Chuyên	18/12/1976		x				
579	Lưu Thị Thanh Bình	Trường THPT Chuyên	01/03/1977		x				
580	Nguyễn ánh Dương	Trường THPT Chuyên	12/03/1972	x					
581	Nguyễn Công Chuẩn	Trường THPT Chuyên	21/03/1982		x				
582	Nguyễn Đức Toàn	Trường THPT Chuyên	18/05/1981	x					
583	Nguyễn Khánh Ly	Trường THPT Chuyên	12/12/1985		x				
584	Nguyễn Nhân ái	Trường THPT Chuyên	22/01/1970		x				
585	Nguyễn Thanh Huyền (B)	Trường THPT Chuyên	04/06/1985		x				
586	Nguyễn Thị ánh Hồng	Trường THPT Chuyên	30/01/1985		x				
587	Nguyễn Thị Chung (B)	Trường THPT Chuyên	03/02/1984		x				
588	Nguyễn Thị Đức Hiền	Trường THPT Chuyên	14/11/1985		x				
589	Nguyễn Thị Hương (B)	Trường THPT Chuyên	11/11/1978	x					
590	Nguyễn Thị Kim Anh (B)	Trường THPT Chuyên	06/04/1980	x					
591	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Trường THPT Chuyên	26/11/1977		x				
592	Nguyễn Thị Lương Thiện	Trường THPT Chuyên	05/11/1986		x				
593	Nguyễn Thị Quỳnh Xuân	Trường THPT Chuyên	23/11/1980		x				
594	Nguyễn Thị Thu Hương (B)	Trường THPT Chuyên	22/02/1984		x				
595	Nguyễn Thị Thủy Chi	Trường THPT Chuyên	30/09/1979		x				
596	Nguyễn Thị Thúy Hà (B)	Trường THPT Chuyên	08/11/1981		x				
597	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Trường THPT Chuyên	04/11/1981		x				
598	Nguyễn Thị Vân (A)	Trường THPT Chuyên	04/01/1971		x				
599	Nguyễn Thị Vũ Anh	Trường THPT Chuyên	11/06/1980		x				
600	Nguyễn Trần Lâm	Trường THPT Chuyên	14/01/1983	x					
601	Phạm Đình Thi	Trường THPT Chuyên	12/12/1977		x				
602	Phạm Thị Hoài An	Trường THPT Chuyên	12/02/1979		x				
603	Phạm Thị Phương Thảo	Trường THPT Chuyên	01/09/1982		x				
604	Phạm Văn Phong	Trường THPT Chuyên	05/05/1979		x				
605	Phạm Xuân Đạt	Trường THPT Chuyên	16/05/1979		x				
606	Phan Thị Phương Thảo	Trường THPT Chuyên	10/04/1975		x				
607	Phan Viết Bắc	Trường THPT Chuyên	15/09/1981		x				
608	Phan Xuân Hoài	Trường THPT Chuyên	09/10/1978		x				
609	Phan Xuân Vọng	Trường THPT Chuyên	09/01/1981	x					
610	Quách Văn Long	Trường THPT Chuyên	06/02/1980	x					

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
611	Thái Đình Trung	Trường THPT Chuyên	01/11/1976	x					
612	Trần Mạnh Cường	Trường THPT Chuyên	19/05/1981		x				
613	Trần Mạnh Hùng	Trường THPT Chuyên	12/12/1972		x				
614	Trần Thị Ánh Nguyệt	Trường THPT Chuyên	20/02/1977		x				
615	Trần Thị Kim Thành	Trường THPT Chuyên	11/06/1976	x					
616	Trần Thị Lan Hương	Trường THPT Chuyên	17/03/1980		x				
617	Trần Thị Thanh Hạnh	Trường THPT Chuyên	09/05/1987					x	Nghỉ không lương
618	Trần Thị Thu Dung	Trường THPT Chuyên	10/11/1983	x					
619	Trần Thị Thủy (A)	Trường THPT Chuyên	11/12/1983		x				
620	Trần Thị Tổ Hải	Trường THPT Chuyên	06/09/1977		x				
621	Trần Thị Việt Hà	Trường THPT Chuyên	15/02/1982		x				
622	Trương Thị Mai Hoa	Trường THPT Chuyên	20/06/1966		x				
623	Từ Đức Thảo	Trường THPT Chuyên	29/07/1970		x				
624	Vũ Hoàng Phong	Trường THPT Chuyên	04/04/1981		x				
	Tổng	Trường THPT Chuyên	69	13	54			2	
625	Biện Thị Quỳnh Nga	Trường Thực hành Sư phạm	12/08/1984		x				
626	Biện Thị Quỳnh Trang	Trường Thực hành Sư phạm	18/09/1990		x				
627	Bùi Thị Thanh Hà	Trường Thực hành Sư phạm	21/08/1975		x				
628	Chu Thị Thu Hiền	Trường Thực hành Sư phạm	24/08/2017		x				
629	Chu Thị Tơ	Trường Thực hành sư phạm	05/01/1988		x				
630	Đặng Thị Hòa	Trường Thực hành sư phạm	30/04/1990		x				
631	Đặng Thị Lê Na	Trường Thực hành sư phạm	01/03/1982		x				
632	Đặng Thị Phương Thảo	Trường Thực hành sư phạm	06/11/1989		x				
633	Đặng Thị Thu Hoài	Trường Thực hành sư phạm	06/01/1974		x				
634	Đào Thị Hồng Thơm	Trường Thực hành sư phạm	07/03/1990		x				
635	Đậu Trọng Tuấn Anh	Trường Thực hành Sư phạm	27/05/1990	x					
636	Đinh Thị Dung	Trường Thực hành sư phạm	10/11/1985		x				
637	Đinh Thị Hằng	Trường Thực hành sư phạm	10/08/1986	x					
638	Đinh Thị Nhân	Trường Thực hành Sư phạm	27/05/1981		x				
639	Đỗ Thị Hà	Trường Thực hành sư phạm	28/03/1985		x				
640	Dương Thị Cẩm Vân	Trường Thực hành sư phạm	07/01/1992		x				
641	Dương Thị Kim Liên	Trường Thực hành sư phạm	17/12/1977		x				
642	Dương Thị Nga	Trường Thực hành sư phạm	03/09/1982		x				
643	Hà Thị Quỳnh Ngân	Trường Thực hành sư phạm	13/04/1986		x				
644	Hồ Khánh Ly	Trường Thực hành sư phạm	03/07/1989		x				
645	Hồ Thị Thanh Lịch	Trường Thực hành sư phạm	26/06/1976		x				
646	Hồ Thị Thu Hương	Trường Thực hành sư phạm	04/09/1977	x					
647	Hoàng Thị Thanh Lan	Trường Thực hành sư phạm	10/04/1989		x				
648	Hứa Thị Hải yến	Trường Thực hành sư phạm	14/12/1990		x				
649	Lê Minh Trang	Trường Thực hành Sư phạm	07/01/1995		x				
650	Lê Na	Trường Thực hành Sư phạm	16/12/1982		x				
651	Lê Thị Bích Thủy	Trường Thực hành sư phạm	06/02/1969	x					
652	Lê Thị Thanh Hải	Trường Thực hành Sư phạm	04/03/1991		x				
653	Lê Thị Tuyết Vinh	Trường Thực hành Sư phạm	26/10/1982		x				
654	Ngô Thị Thương	Trường Thực hành sư phạm	24/05/1992		x				
655	Ngũ Duy Viên	Trường Thực hành Sư phạm	30/04/1966		x				
656	Nguyễn Đắc Quỳnh Nga	Trường Thực hành sư phạm	01/05/1988	x					
657	Nguyễn Đình Lương	Trường Thực hành Sư phạm	03/07/1971		x				
658	Nguyễn Duy Thìn	Trường Thực hành Sư phạm	10/03/1976		x				
659	Nguyễn Khánh Nam	Trường Thực hành Sư phạm	12/09/1979		x				
660	Nguyễn Lê Gia	Trường Thực hành sư phạm	13/11/1988		x				
661	Nguyễn Minh Thương	Trường Thực hành sư phạm	28/02/1990		x				
662	Nguyễn Ngọc Hồng	Trường Thực hành sư phạm	01/11/1982	x					
663	Nguyễn Nữ Ngọc Trâm	Trường Thực hành sư phạm	31/01/1985		x				
664	Nguyễn Sỹ Hùng	Trường Thực hành sư phạm	27/08/1986		x				
665	Nguyễn Tân Cảnh	Trường Thực hành Sư phạm	19/05/1973	x					
666	Nguyễn Thị Bé	Trường Thực hành sư phạm	08/08/1986		x				
667	Nguyễn Thị Bích Lê	Trường Thực hành sư phạm	18/11/1977	x					
668	Nguyễn Thị Bích Ngọc (A)	Trường Thực hành Sư phạm	28/04/1977		x				
669	Nguyễn Thị Duyên (A)	Trường Thực hành Sư phạm	15/12/1975	x					
670	Nguyễn Thị Hà Giang (C)	Trường Thực hành Sư phạm	24/10/1991		x				
671	Nguyễn Thị Hà Phương	Trường Thực hành sư phạm	07/08/1990		x				
672	Nguyễn Thị Hải	Trường Thực hành sư phạm	05/04/1990					x	Thai sản
673	Nguyễn Thị Hòa (A)	Trường Thực hành sư phạm	01/06/1983		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
674	Nguyễn Thị Hoài (B)	Trường Thực hành sư phạm	20/01/1988		x				
675	Nguyễn Thị Hoàng Nga	Trường Thực hành Sư phạm	25/06/1993		x				
676	Nguyễn Thị Huệ	Trường Thực hành sư phạm	01/11/1988		x				
677	Nguyễn Thị Hường (B)	Trường Thực hành sư phạm	05/10/1987	x					
678	Nguyễn Thị Hương (C)	Trường Thực hành Sư phạm	08/05/1991		x				
679	Nguyễn Thị Kim Thi	Trường Thực hành Sư phạm	01/06/1986	x					
680	Nguyễn Thị Linh Xuân	Trường Thực hành sư phạm	19/11/1994		x				
681	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Trường Thực hành sư phạm	20/11/1988	x					
682	Nguyễn Thị Ngọc	Trường Thực hành Sư phạm	28/12/1995		x				
683	Nguyễn Thị Nhung	Trường Thực hành sư phạm	29/03/1993		x				
684	Nguyễn Thị Phương Thảo (E)	Trường Thực hành Sư phạm	07/07/1991		x				
685	Nguyễn Thị Tâm (B)	Trường Thực hành sư phạm	19/05/1994	x					
686	Nguyễn Thị Thanh Dung	Trường Thực hành sư phạm	17/12/1982	x					
687	Nguyễn Thị Thanh Hào	Trường Thực hành Sư phạm	09/11/1996		x				
688	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Trường Thực hành sư phạm	19/08/1975		x				
689	Nguyễn Thị Thanh Trà	Trường Thực hành sư phạm	08/11/1992		x				
690	Nguyễn Thị Thu Hà	Trường Thực hành Sư phạm	19/06/1993		x				
691	Nguyễn Thị Thu Thủy	Trường Thực hành sư phạm	05/06/1979	x					
692	Nguyễn Thị Thu Trang	Trường Thực hành sư phạm	13/01/1989	x					
693	Nguyễn Thị Thu Uyên	Trường Thực hành Sư phạm	07/03/1996		x				
694	Nguyễn Thị Thủy (A)	Trường Thực hành Sư phạm	01/06/1973		x				
695	Nguyễn Thị Thủy (B)	Trường Thực hành sư phạm	04/12/1992		x				
696	Nguyễn Thị Thủy (C)	Trường Thực hành Sư phạm	04/04/1995	x					
697	Nguyễn Thị Thủy Linh	Trường Thực hành Sư phạm	21/12/1988		x				
698	Nguyễn Thị Vân (B)	Trường Thực hành sư phạm	16/03/1978		x				
699	Nguyễn Thị Xuân	Trường Thực hành Sư phạm	10/08/1986		x				
700	Nguyễn Thúy Hằng	Trường Thực hành sư phạm	21/04/1991		x				
701	Nguyễn Trọng Duyên	Trường Thực hành Sư phạm	16/12/1969		x				
702	Phạm Quỳnh Nga	Trường Thực hành Sư phạm	02/04/1985		x				
703	Phạm Thị Nguyệt Minh	Trường Thực hành sư phạm	16/09/1982		x				
704	Phạm Thị Phúc	Trường Thực hành Sư phạm	22/02/1995		x				
705	Phạm Thị Thu	Trường Thực hành Sư phạm	10/02/1992		x				
706	Phan Khánh Linh	Trường Thực hành Sư phạm	06/05/2010		x				
707	Phan Thị Minh Tâm	Trường Thực hành Sư phạm	25/03/1974		x				
708	Phan Thị Nhân	Trường Thực hành sư phạm	12/10/1994		x				
709	Phan Xuân Phồn	Trường Thực hành sư phạm	01/06/1973	x					
710	Tạ Thị Thùy Dung	Trường Thực hành Sư phạm	27/09/1995		x				
711	Thái Thị Hương	Trường Thực hành sư phạm	20/12/1965		x				
712	Thái Thị Thảo	Trường Thực hành sư phạm	12/12/1993		x				
713	Thái Thị Thu Hiền	Trường Thực hành sư phạm	21/09/1977		x				
714	Trần ái Linh	Trường Thực hành sư phạm	13/10/1988					x	Thai sản
715	Trần Hữu Nghinh	Trường Thực hành Sư phạm	17/12/1962		x				
716	Trần Thị Gái	Trường Thực hành Sư phạm	28/09/1986		x				
717	Trần Thị Hiền	Trường Thực hành sư phạm	20/01/1989		x				
718	Trần Thị Hồng Minh	Trường Thực hành Sư phạm	09/03/1982		x				
719	Trần Thị Hồng Ngọc	Trường Thực hành Sư phạm	10/07/1993		x				
720	Trần Thị Quỳnh Yên	Trường Thực hành sư phạm	12/08/1972	x					
721	Trần Thị Thanh Xuân (B)	Trường Thực hành sư phạm	03/12/1988		x				
722	Trần Thị Vân Anh (B)	Trường Thực hành sư phạm	25/06/1987		x				
723	Trần Thị Xô	Trường Thực hành Sư phạm	23/04/1993		x				
724	Trần Xuân Quang	Trường Thực hành Sư phạm	25/07/1976	x					
725	Trương Thị Hiền	Trường Thực hành sư phạm	07/01/1981					x	Thai sản
726	Trương Thị Hường	Trường Thực hành sư phạm	12/08/1993		x				
727	Trương Thị Lệ Thủy	Trường Thực hành sư phạm	22/12/1979		x				
728	Trương Thị Quỳnh Trang	Trường Thực hành sư phạm	02/02/1989	x					
729	Văn Đình Tiến	Trường Thực hành sư phạm	08/07/1983		x				
730	Võ Thị Duyên	Trường Thực hành sư phạm	02/07/1983					x	Thai sản
	Tổng	Trường Thực hành Sư phạm	106	21	81			4	
731	Lê Anh Tuấn	Văn phòng đại diện tại tỉnh Thanh Hóa	12/10/1991		x				
	Tổng	Văn phòng đại diện tại tỉnh Thanh Hóa	1		1				
732	Đào Việt Hồng	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	03/03/1978		x				
733	Đinh Xuân Khoa	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	06/06/1960	x					
734	Nguyễn Hoa Du	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	28/11/1968	x					
735	Nguyễn Huy Bằng	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	26/01/1977	x					
736	Nguyễn Ngọc Hiền	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	16/04/1975	x					

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
737	Nguyễn Quang Tuấn	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	20/03/1982	x					
738	Nguyễn Thái Dũng	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	17/02/1990		x				
739	Nguyễn Thị Hà Giang (B)	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	09/09/1989		x				
740	Nguyễn Thị Quỳnh Trang (D)	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	20/06/1994					x	Thai sản
741	Thiều Đình Phong	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	01/11/1983	x					
	Tổng	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	10	6	3			1	
742	Cao Tiến Trung	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	23/03/1976		x				
743	Đào Thị Minh Châu	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	27/06/1975		x				
744	Đào Thị Thanh Xuân	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	08/07/1979	x					
745	Đinh Thị Kim Hào	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	27/02/1985					x	Đi học TT
746	Hồ Đình Quang	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	09/05/1983		x				
747	Hồ Thị Phương	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	28/08/1986					x	Thai sản
748	Hoàng Văn Trung	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	01/07/1982		x				
749	Lê Thế Tâm	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	16/09/1984		x				
750	Lê Thị Hà	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	08/06/1974		x				
751	Lê Thị Mỹ Châu	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	01/10/1983		x				
752	Lê Thị Phương Mai	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	20/09/1983		x				
753	Lê Văn Điệp	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	03/02/1980					x	Đi học TT
754	Mai Thị Thanh Huyền	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	16/10/1980	x					
755	Nguyễn Đức Diện	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	10/09/1979		x				
756	Nguyễn Lê ái Vinh	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	12/05/1974	x					
757	Nguyễn Tân Thành	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	15/11/1983	x					
758	Nguyễn Thị Huyền (A)	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	17/04/1988		x				
759	Nguyễn Thị Quỳnh Giang	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	31/12/1987					x	Thai sản
760	Nguyễn Văn Quốc	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	03/10/1986		x				
761	Phan Công Ngọc	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	14/02/1987					x	Đi học TT
762	Trần Đình Thăng	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	22/06/1975		x				
763	Trần Phương Chi	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	05/08/1985		x				
	Tổng	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	22	4	13			5	
764	Bùi Minh Thuận	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	08/10/1978	x					
765	Bùi Văn Hào	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	04/02/1962	x					
766	Đặng Thị Minh Lý	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	26/05/1976		x				
767	Đinh Thế Định	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	01/03/1958		x				
768	Dương Thị Mai Hoa	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	15/02/1988		x				
769	Hắc Xuân Cảnh	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	12/02/1979		x				
770	Lê Hà Phương	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	27/12/1988					x	Đi học TT
771	Lê Thị Hải Lý	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	18/01/1985		x				
772	Lê Thị Hương (A)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	18/03/1978		x				
773	Lê Thị Nam An	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	02/04/1980		x				
774	Lê Thị Thanh Hiếu	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	16/07/1988		x				
775	Lê Thị Thu Hiền	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	12/09/1988					x	Đi học TT
776	Nguyễn Hồng Vinh	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	29/09/1980		x				
777	Nguyễn Lương Bằng	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	12/09/1953		x				
778	Nguyễn Thái Sơn (A)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	07/11/1969	x					
779	Nguyễn Thanh Hải	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	01/05/1989		x				
780	Nguyễn Thị Diệp	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	02/02/1969		x				
781	Nguyễn Thị Hải Yến (A)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	20/05/1982		x				
782	Nguyễn Thị Hoài An	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	06/12/1987		x				
783	Nguyễn Thị Lê Vinh	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	08/11/1988		x				
784	Nguyễn Thị Mỹ Hương	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	30/01/1975		x				
785	Nguyễn Thị Quỳnh Nga (A)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	15/06/1988		x				
786	Nguyễn Thị Thanh Thanh	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	10/12/1984		x				
787	Nguyễn Văn Sang	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	02/02/1983		x				
788	Nguyễn Văn Thiện	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	24/02/1960		x				
789	Nguyễn Văn Trung (A)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	08/02/1978		x				
790	Ông Thị Mai Thương	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	18/10/1985		x				
791	Phạm Thị Bình	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	23/02/1971		x				
792	Phạm Thị Oanh	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	24/02/1985		x				
793	Phạm Thị Quỳnh Nga	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	01/12/1981	x					
794	Phạm Thị Thúy Hồng	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	11/06/1984		x				
795	Phan Huy Chính	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	08/06/1969	x					
796	Phan Thị Nhuận	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	18/12/1989	x					
797	Phan Thị Thúy Hà	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	25/12/1984		x				
798	Phùng Văn Nam	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	02/09/1979	x					
799	Thái Thị Ngọc Loan	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	06/06/1981		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
800	Trần Cao Nguyên	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	06/12/1982		x				
801	Trần Thị Hạnh	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	22/02/1985		x				
802	Trần Thị Khánh Dung	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	23/08/1987	x					
803	Trần Thị Nhung	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	18/08/1976		x				
804	Trần Thị Thủy (B)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	11/12/1983		x				
805	Trần Việt Quang	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	05/01/1963		x				
806	Trương Thị Phương Thảo	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	17/10/1982					x	Thai sản
807	Võ Thị Anh Mai	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	11/11/1986		x				
808	Võ Thị Cẩm Ly	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	04/12/1978		x				
809	Võ Thị Hoài Thương	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	30/10/1978		x				
810	Vũ Thị Phương Lê	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	30/04/1975	x					
	Tổng	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	47	9	35			3	
811	Cao Thành Nghĩa	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	17/12/1980					x	Đi học TT
812	Cao Thanh Sơn	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	09/08/1978	x					
813	Đặng Hồng Linh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	02/11/1973		x				
814	Đặng Thái Sơn	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	26/12/1981		x				
815	Đặng Thị Bích Hạnh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	21/03/1976		x				
816	Đào Thị Lợi	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	26/06/1983		x				
817	Đinh Văn Nam	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	09/04/1989					x	Đi học TT
818	Đỗ Mai Trang	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	05/11/1979		x				
819	Dương Đình Tú	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	10/07/1986					x	Đi học TT
820	Hồ Sỹ Phương	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	01/02/1986		x				
821	Hồ Thị Huyền Thương	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	14/12/1975		x				
822	Hoàng Cẩm Nhung	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	16/03/1980		x				
823	Hoàng Hữu Tính	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	03/02/1987					x	Đi học TT
824	Hoàng Hữu Việt	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	10/11/1972		x				
825	Hoàng Thị Hà	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	26/01/1971		x				
826	Hoàng Võ Tùng Lâm	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	09/05/1989		x				
827	Lê Đình Công	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	20/08/1978					x	Đi học TT
828	Lê Quốc Anh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	03/03/1986		x				
829	Lê Thị Kiều Nga	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	07/03/1980					x	Đi học TT
830	Lê Văn Chương	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	14/03/1985		x				
831	Lê Văn Minh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	20/10/1971		x				
832	Lê Văn Thành (B)	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	05/07/1985		x				
833	Lương Ngọc Minh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	10/12/1986		x				
834	Lưu Văn Phúc	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	15/08/1963		x				
835	Mai Thế Anh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	23/01/1987		x				
836	Nguyễn Hoa Lư	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	20/12/1953		x				
837	Nguyễn Phúc Ngọc	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	30/01/1978		x				
838	Nguyễn Quang Ninh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	05/06/1971		x				
839	Nguyễn Thị Kim Thu	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	17/03/1981	x					
840	Nguyễn Thị Minh Tâm	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	21/01/1980		x				
841	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa (A)	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	15/05/1979	x					
842	Nguyễn Thị Uyên	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	25/02/1987	x					
843	Nguyễn Tiến Dũng (c)	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	05/07/1979		x				
844	Nguyễn Trọng Khánh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	05/06/1980					x	Đi học TT
845	Phạm Hoàng Nam	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	03/02/1985	x					
846	Phạm Mạnh Toàn	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	06/04/1979	x					
847	Phạm Trà My	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	27/09/1988		x				
848	Phan Anh Phong	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	10/11/1969		x				
849	Phan Duy Tùng	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	13/05/1988					x	Đi học TT
850	Phan Văn Dư	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	15/05/1990		x				
851	Tạ Hùng Cường	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	30/11/1986		x				
852	Trần Đình Dũng	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	27/12/1990	x					
853	Trần Văn Cảnh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	15/04/1978					x	Đi học TT
854	Trần Xuân Hào	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	16/12/1972		x				
855	Trịnh Ngọc Hoàng	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	06/04/1980		x				
856	Võ Đức Quang	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	02/11/1987		x				
	Tổng	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	46	7	30			9	
857	Bùi Hào Quang	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	10/08/1981					x	
858	Cao Thị Thu Dung	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	13/11/1985	x					
859	Đậu Khắc Tài	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	28/12/1976	x					
860	Hồ Thị Nhung	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	19/03/1986		x				
861	Hoàng Anh Thế	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	04/07/1984					x	Đi học TT
862	Hoàng Thị Mai	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	05/06/1986					x	Thai sản

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
863	Hoàng Thị Thủy	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	25/01/2018		x				
864	Lê Minh Hải (B)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	04/04/1979	x					
865	Ngô Thị Mai Vi	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	07/10/1981					x	Thai sản
866	Nguyễn Công Thành	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	21/10/1974	x					
867	Nguyễn Đình Vinh	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	07/08/1980	x					
868	Nguyễn Hữu Hiền	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	22/01/1982		x				
869	Nguyễn Nam Thành	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	19/06/1988				x		Kỷ luật
870	Nguyễn Tài Toàn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	01/12/1981		x				
871	Nguyễn Thị Bích Thủy (D)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	24/10/1978		x				
872	Nguyễn Thị Hồng Thắm (B)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	23/08/1981					x	Đi học TT
873	Nguyễn Thị Hương Giang	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	16/07/1983		x				
874	Nguyễn Thị Thanh (A)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	19/08/1977		x				
875	Nguyễn Thị Thanh (B)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	16/11/1978		x				
876	Nguyễn Thị Thanh Mai	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	12/04/1981					x	Đi học TT
877	Nguyễn Thị Thúy	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	05/01/1985	x					
878	Nguyễn Thị Thúy Hà (A)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	02/01/1991	x					
879	Nguyễn Thị Tiếng	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	23/09/1981		x				
880	Nguyễn Thúc Tuấn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	15/01/1976		x				
881	Nguyễn Trần Tuấn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	21/12/1992					x	Đi học TT
882	Nguyễn Văn Hoàn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	09/12/1982		x				
883	Phạm Mỹ Dung	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	24/08/1981		x				
884	Phạm Thị Hà	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	08/03/1987		x				
885	Phan Thị Quỳnh Nga	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	08/01/1986		x				
886	Phan Thị Thu Hiền (A)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	16/09/1982		x				
887	Tạ Thị Bình	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	25/05/1979		x				
888	Thái Thị Ngọc Lam	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	14/04/1986	x					
889	Trần Anh Tuấn (B)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	20/10/1979		x				
890	Trần Đình Du	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	01/06/1979		x				
891	Trần Hậu Thìn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	14/11/1979					x	Đi học TT
892	Trần Ngọc Toàn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	10/01/1982		x				
893	Trần Thị Kim Anh	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	24/08/1980					x	Đi học TT
894	Trần Thị Tuyền	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	15/08/1982		x				
895	Trần Xuân Minh	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	20/01/1982		x				
896	Trương Thị Thành Vinh	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	06/06/1984		x				
897	Võ Thị Thu Hà (B)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	16/08/1987		x				
898	Vũ Văn Lương	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	27/11/1976		x				
	Tổng	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	42	8	24		1	9	
899	Bùi Đình Thuận	Viện Sư phạm Tự nhiên	03/11/1979		x				
900	Bùi Thị Quỳnh Hoa	Viện Sư phạm Tự nhiên	26/01/1970		x				
901	Bùi Thị Quỳnh Sương	Viện Sư phạm Tự nhiên	19/11/1992		x				
902	Cao Cự Giác	Viện Sư phạm Tự nhiên	29/04/1974	x					
903	Chu Văn Lanh	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/12/1977	x					
904	Đào Thị Thanh Hà	Viện Sư phạm Tự nhiên	12/06/1972		x				
905	Đậu Hồng Quân	Viện Sư phạm Tự nhiên	27/04/1989	x					
906	Đậu Xuân Đức	Viện Sư phạm Tự nhiên	20/05/1980	x					
907	Đinh Huy Hoàng	Viện Sư phạm Tự nhiên	02/10/1956		x				
908	Đinh Thanh Giang	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/11/1988		x				
909	Đinh Thị Huyền Trang	Viện Sư phạm Tự nhiên	17/06/1987		x				
910	Đinh Thị Trường Giang	Viện Sư phạm Tự nhiên	31/10/1976	x					
911	Đỗ Thanh Thủy	Viện Sư phạm Tự nhiên	25/01/1982		x				
912	Đoàn Thế Ngô Vinh	Viện Sư phạm Tự nhiên	24/05/1983					x	Đi học TT
913	Đoàn Thị Thúy Hà	Viện Sư phạm Tự nhiên	14/05/1977		x				
914	Dương Xuân Giáp	Viện Sư phạm Tự nhiên	10/06/1984		x				
915	Hồ Anh Tuấn	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/09/1976		x				
916	Hoàng Văn Thụy	Viện Sư phạm Tự nhiên	27/01/1987					x	Đi học TT
917	Kiều Phương Chi	Viện Sư phạm Tự nhiên	21/07/1979		x				
918	Lê Cảnh Trung	Viện Sư phạm Tự nhiên	06/05/1983		x				
919	Lê Đức Giang	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/06/1976		x				
920	Lê Thị Hương (B)	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/01/1986		x				
921	Lê Thị Thúy Hà (B)	Viện Sư phạm Tự nhiên	06/10/1970	x					
922	Lê Văn Đoài	Viện Sư phạm Tự nhiên	24/12/1981		x				
923	Lê Văn Năm	Viện Sư phạm Tự nhiên	07/05/1953		x				
924	Lê Văn Thành (A)	Viện Sư phạm Tự nhiên	27/07/1978		x				
925	Lê Văn Vinh	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/10/1987	x					
926	Mai Văn Tư	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/10/1956		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
927	Nguyễn Bá Hoàn	Viện Sư phạm Tự nhiên	10/02/1980	x					
928	Nguyễn Bùi Hậu	Viện Sư phạm Tự nhiên	16/05/1989	x					
929	Nguyễn Chiến Thắng	Viện Sư phạm Tự nhiên	07/05/1979		x				
930	Nguyễn Đình Nhâm	Viện Sư phạm Tự nhiên	15/02/1959		x				
931	Nguyễn Đình San	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/06/1953	x					
932	Nguyễn Duy Bình (A)	Viện Sư phạm Tự nhiên	29/08/1959		x				
933	Nguyễn Hoàng Hào	Viện Sư phạm Tự nhiên	04/04/1984		x				
934	Nguyễn Hữu Quang (A)	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/08/1956	x					
935	Nguyễn Hữu Quang (B)	Viện Sư phạm Tự nhiên	23/11/1976					x	Đi học TT
936	Nguyễn Huy Chiêu	Viện Sư phạm Tự nhiên	07/03/1979		x				
937	Nguyễn Lâm Đức	Viện Sư phạm Tự nhiên	02/02/1978		x				
938	Nguyễn Ngọc Bích	Viện Sư phạm Tự nhiên	03/12/1977		x				
939	Nguyễn Quốc Thơ	Viện Sư phạm Tự nhiên	28/01/1973	x					
940	Nguyễn Thành Công	Viện Sư phạm Tự nhiên	17/05/1975		x				
941	Nguyễn Thanh Diệu	Viện Sư phạm Tự nhiên	15/06/1978		x				
942	Nguyễn Thành Quang	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/03/1958		x				
943	Nguyễn Thị Chung (A)	Viện Sư phạm Tự nhiên	24/04/1975		x				
944	Nguyễn Thị Giang An	Viện Sư phạm Tự nhiên	14/02/1970		x				
945	Nguyễn Thị Hồng Loan	Viện Sư phạm Tự nhiên	05/10/1974		x				
946	Nguyễn Thị Kim Dung	Viện Sư phạm Tự nhiên	23/01/1980		x				
947	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	Viện Sư phạm Tự nhiên	30/08/1976	x					
948	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/10/1982		x				
949	Nguyễn Thị Nhị	Viện Sư phạm Tự nhiên	30/10/1976		x				
950	Nguyễn Thị Quỳnh Trang (C)	Viện Sư phạm Tự nhiên	06/09/1982		x				
951	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/07/1976		x				
952	Nguyễn Thị Thảo	Viện Sư phạm Tự nhiên	12/04/1980		x				
953	Nguyễn Thị Thế	Viện Sư phạm Tự nhiên	03/02/1975	x					
954	Nguyễn Thị Việt	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/09/1985		x				
955	Nguyễn Trần Thuận	Viện Sư phạm Tự nhiên	10/06/1987					x	Đi học TT
956	Nguyễn Trung Hòa	Viện Sư phạm Tự nhiên	04/10/1957		x				
957	Nguyễn Văn Đức	Viện Sư phạm Tự nhiên	09/01/1981	x					
958	Nguyễn Văn Quảng	Viện Sư phạm Tự nhiên	19/01/1957		x				
959	Nguyễn Xuân Dũng	Viện Sư phạm Tự nhiên	03/11/1975		x				
960	Ông Vĩnh An	Viện Sư phạm Tự nhiên	29/04/1969		x				
961	Phạm Hồng Ban	Viện Sư phạm Tự nhiên	30/12/1955		x				
962	Phạm Thị Hương	Viện Sư phạm Tự nhiên	09/06/1982		x				
963	Phạm Thị Như Quỳnh	Viện Sư phạm Tự nhiên	20/12/1979		x				
964	Phạm thị Phú	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/06/1959		x				
965	Phạm Thị Thu Hiền	Viện Sư phạm Tự nhiên	30/05/1974		x				
966	Phạm Xuân Chung	Viện Sư phạm Tự nhiên	21/08/1977		x				
967	Phan Lê Na	Viện Sư phạm Tự nhiên	22/04/1964		x				
968	Phan Thị Hồng Tuyết	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/04/1971		x				
969	Phan Thị Minh Huyền	Viện Sư phạm Tự nhiên	30/09/1980		x				
970	Phan Thị Thùy	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/03/1987		x				
971	Phan Văn Hòa	Viện Sư phạm Tự nhiên	19/01/1981					x	Đi học TT
972	Phan Xuân Thiệu	Viện Sư phạm Tự nhiên	25/01/1977					x	Đi học TT
973	Thái Thị Hồng Lam	Viện Sư phạm Tự nhiên	16/01/1975		x				
974	Tôn Thị Bích Hoài	Viện Sư phạm Tự nhiên	10/07/1980					x	Đi học TT
975	Trần Anh Nghĩa	Viện Sư phạm Tự nhiên	13/11/1978		x				
976	Trần Đức Thành (A)	Viện Sư phạm Tự nhiên	10/05/1976		x				
977	Trần Huyền Trang	Viện Sư phạm Tự nhiên	03/07/1986					x	Đi học TT
978	Trần Thị Kim Oanh	Viện Sư phạm Tự nhiên	24/06/1975		x				
979	Trần Văn Ân	Viện Sư phạm Tự nhiên	12/01/1955	x					
980	Trần Xuân Sang	Viện Sư phạm Tự nhiên	04/12/1981		x				
981	Trương Thị Bình Giang	Viện Sư phạm Tự nhiên	19/12/1987		x				
982	Trương Thị Dung	Viện Sư phạm Tự nhiên	25/03/1975		x				
983	Vô Công Dũng	Viện Sư phạm Tự nhiên	12/05/1980		x				
984	Vô Thị Hồng Vân	Viện Sư phạm Tự nhiên	02/08/1981	x					
985	Vũ Ngọc Sáu	Viện Sư phạm Tự nhiên	25/08/1955		x				
986	Vũ Thị Hồng Thanh	Viện Sư phạm Tự nhiên	12/10/1974		x				
	Tổng	Viện Sư phạm Tự nhiên	88	17	63			8	
987	Biện Văn Điền	Viện Sư phạm Xã hội	12/05/1957		x				
988	Bùi Thị Cấn	Viện Sư phạm Xã hội	24/09/1980	x					
989	Đặng Hoàng Oanh	Viện Sư phạm Xã hội	25/05/1986		x				
990	Đặng Lưu	Viện Sư phạm Xã hội	16/07/1960		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
991	Đặng Như Thường	Viện Sư phạm Xã hội	12/12/1980		x				
992	Đào Khang	Viện Sư phạm Xã hội	24/04/1952		x				
993	Đậu Đức Anh	Viện Sư phạm Xã hội	07/03/1982		x				
994	Đinh Văn Đức	Viện Sư phạm Xã hội	25/09/1973	x					
995	Dương Thị Thanh Hải	Viện Sư phạm Xã hội	28/08/1978		x				
996	Hồ Thị Vân Anh	Viện Sư phạm Xã hội	13/11/1986		x				
997	Hoàng Mạnh Hùng	Viện Sư phạm Xã hội	26/01/1957		x				
998	Hoàng Phan Hải Yến	Viện Sư phạm Xã hội	07/06/1981	x					
999	Hoàng Thị Hải Yến	Viện Sư phạm Xã hội	01/11/1979		x				
1000	Hoàng Thị Nga (A)	Viện Sư phạm Xã hội	11/04/1970		x				
1001	Hoàng Trọng Canh	Viện Sư phạm Xã hội	01/09/1957		x				
1002	Lê Thanh Nga	Viện Sư phạm Xã hội	06/09/1976		x				
1003	Lê Thế Cường	Viện Sư phạm Xã hội	12/10/1979	x					
1004	Lê Thị Hồ Quang	Viện Sư phạm Xã hội	13/12/1974		x				
1005	Lê Thị Sao Chi	Viện Sư phạm Xã hội	06/05/1976	x					
1006	Lương Thị Thành Vinh	Viện Sư phạm Xã hội	04/04/1982		x				
1007	Lưu Thị Trường Giang	Viện Sư phạm Xã hội	11/07/1981		x				
1008	Mai Phương Ngọc	Viện Sư phạm Xã hội	25/09/1984		x				
1009	Mai Thị Thanh Nga	Viện Sư phạm Xã hội	21/10/1979		x				
1010	Ngô Thị Quỳnh Nga	Viện Sư phạm Xã hội	30/01/1983					x	Thai sản
1011	Nguyễn Quang Hồng	Viện Sư phạm Xã hội	12/06/1964		x				
1012	Nguyễn Thị Hà (A)	Viện Sư phạm Xã hội	29/10/1969		x				
1013	Nguyễn Thị Hoa Lê	Viện Sư phạm Xã hội	22/06/1976		x				
1014	Nguyễn Thị Hoài (A)	Viện Sư phạm Xã hội	01/05/1978	x					
1015	Nguyễn Thị Hoài Thu	Viện Sư phạm Xã hội	16/07/1988		x				
1016	Nguyễn Thị Khánh Chi	Viện Sư phạm Xã hội	09/09/1984		x				
1017	Nguyễn Thị Kim Chi	Viện Sư phạm Xã hội	07/10/1992		x				
1018	Nguyễn Thị Mai Lan	Viện Sư phạm Xã hội	15/09/1980					x	Đi học TT
1019	Nguyễn Thị Ngọc Hà (A)	Viện Sư phạm Xã hội	22/08/1979		x				
1020	Nguyễn Thị Thanh Trâm (A)	Viện Sư phạm Xã hội	30/09/1982		x				
1021	Nguyễn Thị Thương (B)	Viện Sư phạm Xã hội	20/09/1990		x				
1022	Nguyễn Thị Trang Thanh	Viện Sư phạm Xã hội	03/09/1974		x				
1023	Nguyễn Thị Việt Hà	Viện Sư phạm Xã hội	11/09/1982		x				
1024	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	Viện Sư phạm Xã hội	15/12/1987		x				
1025	Nguyễn Văn Đông	Viện Sư phạm Xã hội	24/01/1973		x				
1026	Nguyễn Văn Hạnh	Viện Sư phạm Xã hội	21/12/1959		x				
1027	Nguyễn Văn Tứ	Viện Sư phạm Xã hội	26/01/1958		x				
1028	Nguyễn Văn Tuấn (A)	Viện Sư phạm Xã hội	06/06/1981	x					
1029	Phạm Ngọc Tân	Viện Sư phạm Xã hội	01/01/1957		x				
1030	Phạm Vũ Chung	Viện Sư phạm Xã hội	20/03/1977	x					
1031	Phan Huy Dũng	Viện Sư phạm Xã hội	19/12/1961	x					
1032	Phan Thị Cẩm Vân	Viện Sư phạm Xã hội	08/06/1984		x				
1033	Phan Văn Tuấn	Viện Sư phạm Xã hội	09/04/1983	x					
1034	Tôn Nữ Hải Yến	Viện Sư phạm Xã hội	16/02/1981		x				
1035	Trần Vũ Tài	Viện Sư phạm Xã hội	29/07/1975		x				
1036	Trịnh Thị Mai	Viện Sư phạm Xã hội	10/08/1963		x				
1037	Võ Thị Thu Hà (A)	Viện Sư phạm Xã hội	08/09/1976		x				
1038	Võ Thị Vinh	Viện Sư phạm Xã hội	27/08/1977		x				
Tổng		Viện Sư phạm Xã hội	52	10	40			2	
Tổng cộng			1 038	189	778	1	1	69	

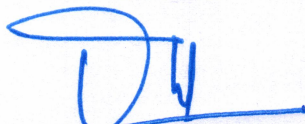
Danh sách này có 1038 người

NGƯỜI LẬP BIỂU



Phạm Thị Thanh Vân

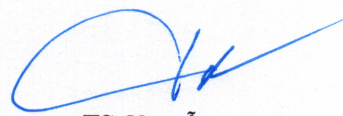
PHÒNG TTrGD



PGS.TS Nguyễn Văn Phú

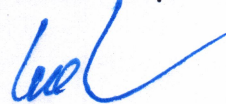
Nghệ An, ngày 10 tháng 04 năm 2019

PHÒNG TCCB



TS. Nguyễn Anh Dũng

DUYỆT BAN GIÁM HIỆU



GS.TS Đinh Xuân Khoa

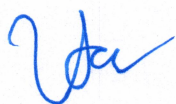
**CÁC TRƯỜNG HỢP ĐIỀU CHỈNH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THÁNG 03/2019
LÀM CƠ SỞ CHI TRẢ LƯƠNG TĂNG THÊM THÁNG 04/2019**

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Lý do	Đơn vị xếp loại	Theo quy định xếp loại	Ghi chú
1	Đặng Thị Phương Linh	Khoa Luật	Đi học TT	B	KXL	
2	Nguyễn Thị Bích Ngọc (B)	Khoa Luật	Thai sản	B	KXL	

Danh sách ngày có 2 người

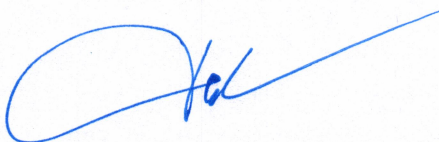
Nghệ An, ngày 10 tháng 04 năm 2019

NGƯỜI LẬP BIỂU



Phạm Thị Thanh Vân

PHÒNG TCCB



Nguyễn Anh Dũng

DUYỆT BGH

